

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

Annual Report

20
11



PHẦN I - LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG

1. Những sự kiện quan trọng

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long (KLS) chính thức thành lập vào ngày 01/08/2006 theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103013382 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01/08/2006 với vốn điều lệ là 18.000.000.000 (mười tám tỷ) đồng.

Ngày 06/10/2006, KLS được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán theo Quyết định số 18/UBCK-GPHĐKD với các nghiệp vụ: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán và Lưu ký chứng khoán.

Với mục tiêu phát triển thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam, Ban lãnh đạo cũng như toàn thể nhân viên KLS đã không ngừng nỗ lực phấn đấu vì sự phát triển Công ty. Từ một công ty chứng khoán với quy mô nhỏ, sau hơn 06 tháng hoạt động, KLS đã nhanh chóng thu hút được sự quan tâm của các nhà đầu tư và tăng mức vốn điều lệ lên 315 tỷ đồng. Với mức vốn điều lệ này, Công ty có đủ điều kiện để thực hiện toàn bộ các hoạt động nghiệp vụ của công ty chứng khoán.

Năm 2008, Công ty khai trương chi nhánh tại TP.HCM để thâm nhập và mở rộng thị phần trên thị trường miền Nam. Năm 2009, mức vốn điều lệ của Công ty được nâng lên 1.000 tỷ đồng, đưa KLS trở thành một trong năm công ty chứng khoán có mức vốn điều lệ lớn nhất tại Việt Nam.

Tháng 5 năm 2010, KLS tiếp tục khẳng định là một trong những Công ty Chứng khoán có mức vốn điều lệ lớn nhất thị trường sau khi chính thức tăng vốn điều lệ lên 2.025 tỷ đồng. Như vậy, sau hơn 4 năm đi vào hoạt động, KLS ngày càng khẳng định uy tín thương hiệu của mình trên TTCK Việt Nam.

Vị thế của KLS được khẳng định rõ nét hơn khi Cổ phiếu KLS chính thức niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 28/01/2008 và là một trong những cổ phiếu có tính thanh khoản nhất trên HNX - điều đó cho thấy KLS nhận được nhiều sự quan tâm của khách hàng và giới đầu tư trên thị trường.

2. Một số dấu ấn quan trọng trong quá trình phát triển KLS

10/2006	KLS được cấp giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán theo QĐ 18/UBCK-GPHĐKD với số vốn điều lệ 18.000.000.000 đồng và 4 nghiệp vụ chính: Môi giới; Tự doanh; Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán.
11/2006	KLS được công nhận là thành viên của SGDCK TP. HCM và SGDCK Hà Nội
04/2007	KLS chính thức hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 315.000.000.000 đồng .

05/2007	KLS bổ sung nghiệp vụ Bảo lãnh phát hành và hoạt động với đầy đủ 5 nghiệp vụ chính.
08/2007	KLS thực hiện đăng ký Công ty đại chúng với UBCKNN.
12/2007	KLS thay đổi trụ sở chính của Công ty: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.
01/2008	Phiên giao dịch đầu tiên của cổ phiếu KLS trên SGDCK Hà Nội.
05/2008	KLS chính thức tăng vốn điều lệ của công ty lên 503.630.600.000 đồng .
08/2008	KLS thành lập Chi nhánh tại TPHCM đặt tại 384 Hoàng Diệu - Q4 - TPHCM.
02/2009	KLS hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 600.000.000.000 đồng .
07/2009	KLS thay đổi trụ sở CNTPHCM đặt tại Lầu 2, Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, P6, Q3, HCM.
07/2009	KLS tiếp tục tăng vốn điều lệ lên 660.000.000.000 đồng .
11/2009	KLS hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 890.999.980.000 đồng .
12/2009	KLS chính thức tăng vốn điều lệ lên 1.000.000.000.000 đồng .
05/2010	KLS chính thức tăng vốn điều lệ lên 2.025.000.000.000 đồng .
05/2010	KLS triển khai dịch vụ Giao dịch chứng khoán trực tuyến.
07/2010	Nhận bằng khen của UBCKNN số 553/QĐ-UBCK về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán.

3. Quá trình phát triển

2.1. Các thông tin cơ bản:

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG**
- Tên tiếng Anh: **KIM LONG SECURITIES CORPORATION**
- Logo:



- Website: www.kls.vn Email: kimlong@kls.vn
- Đại diện theo Pháp luật: Ông **Hà Hoài Nam - Chủ tịch Hội đồng quản trị**
- Trụ sở chính: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội
- Chi nhánh Tp.HCM: Lầu 2, Centec Tower, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Q3, HCM

2.2. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành;
- Tư vấn đầu tư, tư vấn tài chính;
- Lưu ký chứng khoán;

2.3. Tình hình hoạt động

Năm 2011 là một năm khó khăn của kinh tế Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Trên bình diện thế giới, tâm điểm là cuộc khủng hoảng nợ công ở Châu Âu, bất ổn chính trị ở các nước Bắc Phi và Trung Đông (những nước có ảnh hưởng lớn đến nguồn cung dầu mỏ của Thế giới), động đất và sóng thần ở Nhật Bản đã tạo nên một bức tranh u ám về triển vọng tăng trưởng của kinh tế Thế giới.

Nền kinh tế Việt Nam đã trải qua một năm 2011 đầy thử thách. Những hệ quả của hơn 10 năm tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa trên hoạt động đầu tư với hiệu quả thấp đã bộc lộ ngày càng rõ nét với việc lạm phát tăng cao kéo theo mặt bằng lãi suất huy động/cho vay được đẩy lên rất cao gây áp lực đình đốn hoạt động sản xuất. Trong bối cảnh đó, Chính phủ đã có những quyết sách, chỉ đạo hết sức quyết liệt, đúng đắn theo hướng tập trung vào “tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế”. Hoạt động của các Ngân hàng được quản lý chặt chẽ, dòng tiền tín dụng được thắt chặt lại để đảm bảo việc ổn định hệ thống và hướng tới nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống tài chính. Rất nhiều các doanh nghiệp, vốn quen với việc sử dụng nhiều vốn tín dụng, đã không thể tiếp cận được nguồn vốn tín dụng trong năm 2011, đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực phi sản xuất, tạo nên rủi ro thanh toán rất lớn trong nền kinh tế.

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2011 chứng kiến sự tuột dốc mạnh mẽ của cả hai chỉ số chính. Trong khi VN-Index giảm từ 486 điểm xuống mức 356,2 điểm (mức thấp nhất kể từ tháng 5/2010) thì HNX-Index đạt mức thấp nhất từ khi chỉ số này ra đời, giảm 55,4 điểm xuống 58 điểm tính đến ngày 26/12. Điều này làm sụt giảm nghiêm trọng niềm tin của các nhà đầu tư, ảnh hưởng lớn đến dòng tiền đổ vào thị trường chứng khoán ở hiện tại cũng như tương lai.

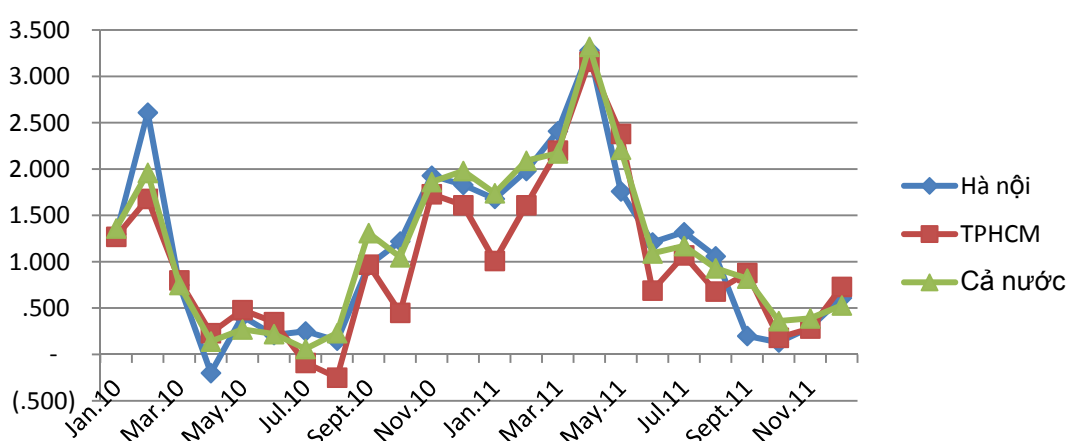
Định hướng điều hành nền kinh tế trong năm 2011

Năm 2011 là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 theo Nghị quyết Đại hội Đảng XI. Theo đó, nhiệm vụ chủ yếu đặt ra cho giai đoạn phát triển này là: “Ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng từ chủ yếu phát triển theo chiều rộng sang phát triển hợp lý giữa chiều rộng và chiều sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả của nền kinh tế, bảo đảm phát triển nhanh và bền vững, nâng cao tính độc lập, tự chủ của nền kinh tế; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; từng bước xây dựng kết cấu hạ tầng hiện đại. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.”¹. Cụ thể, các chỉ tiêu phấn đấu được đặt ra như sau: “Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm 2011 - 2015 : 7,0 - 7,5%/năm. Giá trị gia tăng công nghiệp - xây dựng bình quân 5 năm tăng 7,8 - 8%; giá trị gia tăng nông nghiệp bình quân 5 năm 2,6 - 3%/năm.”

Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2010 và dự kiến kế hoạch phát triển năm 2011 của Chính phủ² đã đặt ra mục tiêu phát triển cho năm 2011 là: đặt ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát lên hàng đầu. Dự kiến mức tăng tổng sản phẩm trong nước năm 2011 sẽ tăng khoảng 7 - 7,5% so với năm 2010. Đồng thời, chính phủ dự kiến mức tăng CPI trong năm 2011 là 7% so với năm 2010.

Diễn biến kinh tế vĩ mô

Nền kinh tế Việt Nam đã trải qua năm 2011 với rất nhiều khó khăn và biến động. Giá cả hàng hóa liên tục leo thang, nhiều mặt hàng trọng yếu tăng giá đột biến (*như xăng dầu, điện, nước,*) dẫn đến chỉ số giá tiêu dùng cả năm 2011 tăng 18,58% so với năm 2010.



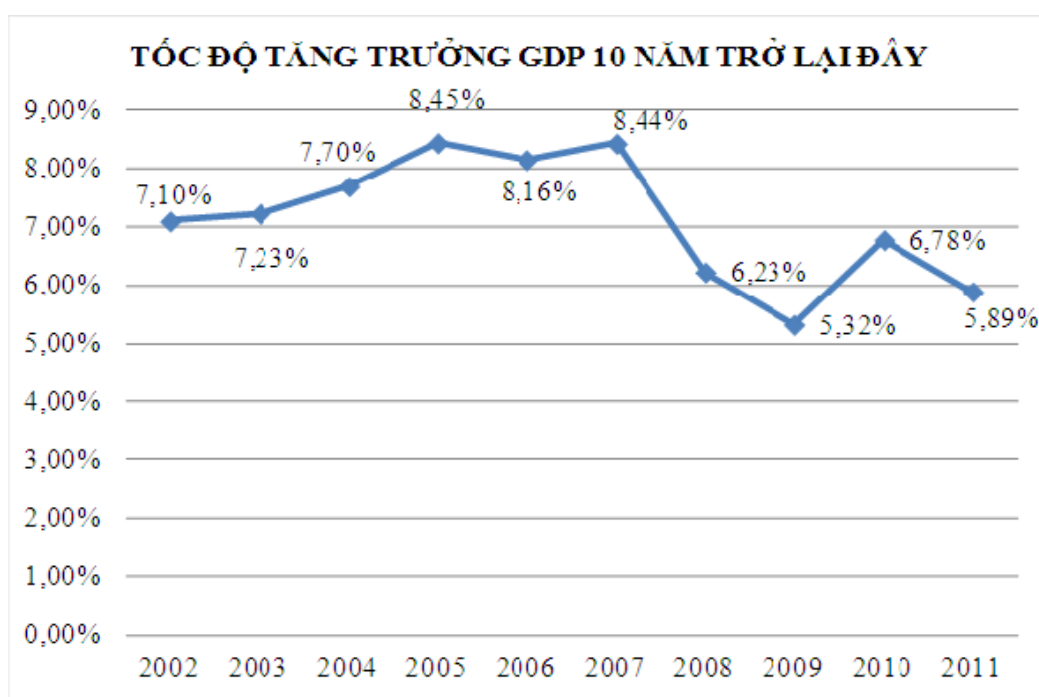
BIỂU ĐỒ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI) CÁC THÁNG NĂM 2010 – 2011
(CPI so với tháng trước, nguồn Tổng cục thống kê)

¹ Nguồn: <http://www.nhandan.com.vn/cmlink/nhandandientu/toaisu/daihoixi/vankiendaihoi/ngh-quy-t-i-h-i-i-bi-u-toan-qu-c-l-n-th-xi-ng-c-ng-s-n-vi-t-nam-1.282914?mode=print>

² Nguồn: <http://vnexpress.net/gl/kinh-doanh/2010/10/3ba21185/>

Trước tình trạng lạm phát tăng cao, Ngân hàng Nhà nước đã có động thái thắt chặt tiền tệ với hàng loạt chính sách như: yêu cầu các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác phải kiểm chế tăng trưởng tín dụng ở mức dưới 20% trong năm; các tổ chức tín dụng hạn chế cấp tín dụng cho những hoạt động không mang tính sản xuất như bất động sản và chứng khoán xuống dưới 22% trong tổng số tiền cho vay tính đến cuối tháng 6/2011, và 16% tính đến cuối năm 2011; đồng thời Ngân hàng Nhà nước sẽ phạt những tổ chức tín dụng nào không đáp ứng được những mục tiêu trên bằng cách bắt buộc tăng gấp đôi tỷ lệ dự trữ bắt buộc...

Trong bối cảnh giá cả đầu vào tăng cao, khó tiếp cận nguồn vốn, chi phí vốn tăng lên rất cao, hầu hết các doanh nghiệp Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, phải vật lộn cầm cự để tồn tại. Kèm theo đó, tình trạng nợ xấu trong hệ thống Ngân hàng tăng lên đe dọa khả năng thanh khoản của nhiều Ngân hàng cũng như tính ổn định của hệ thống Ngân hàng; hoạt động tín dụng đen nở rộ, khó kiểm soát, gây nhiều hệ lụy xã hội không tốt. Kết thúc năm 2011, tổng sản phẩm trong nước tăng 5,89%³ so với GDP năm 2010, thấp thứ hai trong vòng 10 năm trở lại đây, chỉ cao hơn năm 2009 với tốc độ tăng trưởng là 5,32%.



Tỷ giá có mức điều chỉnh mạnh ngay từ tháng 3/2011, tuy nhiên do nhập siêu giảm, kiều hối tăng đã giúp tỷ giá duy trì được sự ổn định ở những tháng cuối năm. Trên thực tế trong năm 2011, VND đã suy yếu đáng kể so với USD. Việc đồng Việt Nam tiếp tục mất giá khiến nhiều doanh nghiệp có dư nợ vay ngoại tệ lớn gặp rất nhiều khó khăn khi thanh toán các khoản nợ đến hạn.

³ Nguồn: <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=507&ItemID=12128>



ĐỒ THỊ VNINDEX TRONG NĂM 2011



ĐỒ THỊ HNX INDEX TRONG NĂM 2011

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2011 đã phần nào phản ánh đúng thực trạng của nền kinh tế Việt Nam. Với khó khăn về thanh khoản, dòng tiền yếu, cộng với lãi suất tiền gửi tăng cao, vàng liên tục tăng giá, khiến cho chứng khoán không còn trở thành một kênh đầu tư được ưa thích. Thị trường liên tục sụt giảm về cả điểm số và giá trị giao dịch.

Giá của phần lớn các cổ phiếu bị kéo xuống mức thấp nhất trong lịch sử của cả hai sàn (HSX và HNX). Kết thúc năm 2011, Vn Index và HNX Index đóng cửa lần lượt ở mức 351,55 điểm và 58,74 điểm, tương ứng giảm 27,4% và 48,5% so với giá trị tại thời điểm kết thúc

năm 2010. Tính đến thời điểm cuối năm 2011, có khoảng 430 cổ phiếu giao dịch dưới mệnh giá, chiếm đến 62% trên tổng số cổ phiếu niêm yết.

Đi đôi với việc thị trường sụt giảm là sự khó khăn của các công ty chứng khoán. Bài toán đặt ra đối với các công ty chứng khoán đó là phải làm gì để đối phó với sự khó khăn chung của toàn ngành. Hoạt động môi giới vốn được coi là hoạt động chủ chốt giúp các công ty chứng khoán khẳng định vị thế cũng như thị phần trên thị trường nay trở thành hoạt động tiêu tốn nhiều chi phí mà lại tạo ra doanh thu không tương xứng. Giờ đây nhiều công ty chứng khoán phải lựa chọn giữa việc tiếp tục duy trì hoạt động môi giới và việc ngừng cung cấp dịch vụ này để tiết kiệm chi phí hoạt động cho công ty. Tính tới thời điểm này đã có một số công ty chứng khoán xin rút nghiệp vụ môi giới và dự kiến xu hướng này còn tiếp tục tăng lên trong năm nay. Hoạt động tự doanh trước đây được xem là hoạt động xương sống mang lại lợi nhuận chủ yếu cho công ty chứng khoán, thì nay công ty chứng khoán nào càng đẩy mạnh hoạt động tự doanh thì nguy cơ thua lỗ càng lớn. Cùng với đó, không ít công ty chứng khoán hiện đang phải đối mặt với vấn đề thanh khoản, bị đình chỉ hoạt động lưu ký và cổ phiếu bị đưa vào diện kiểm soát vì thiếu hụt thanh khoản, v.v.

Tuy nhiên, năm 2011 cũng được xem là năm có nhiều thay đổi về mặt chính sách đối với thị trường Chứng khoán, tạo tiền đề cho sự phát triển lành mạnh và vững chắc của thị trường trong thời gian tới khi nền kinh tế nói chung có sự khởi sắc.

Nhằm thực hiện tái cấu trúc thị trường chứng khoán, Ủy ban chứng khoán đã trình Chính phủ đề án bao gồm các nội dung như: Tái cấu trúc công ty chứng khoán, nâng cao tiêu chuẩn niêm yết, đa dạng hóa các sản phẩm đầu tư, v.v.

Để bắt đầu cho công cuộc tái cấu trúc công ty chứng khoán, Thông tư số 226/2010/TT-BTC về việc giám sát an toàn tài chính cho công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ đã được Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2010 và có hiệu lực từ ngày 1/4/2011. Đây là một biện pháp tăng cường công tác quản lý giám sát hoạt động của các tổ chức này thông qua chỉ số an toàn vốn. Các công ty chứng khoán được coi là khỏe mạnh phải có đáp ứng yêu cầu tỷ lệ vốn khả dụng trên tổng giá trị rủi ro không thấp hơn 1,8 lần. Những trường hợp không đáp ứng yêu cầu tỷ lệ vốn khả dụng sẽ bị cơ quan quản lý đưa vào tình trạng kiểm soát hoặc kiểm soát đặc biệt, và có thể sẽ bị rút giấy phép hoạt động. Thông tư sau khi có hiệu lực sẽ góp phần ổn định hoạt động của các công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ, ngăn ngừa những rủi ro lớn phát sinh từ các tổ chức này.

Trong việc đa dạng hóa các sản phẩm đầu tư và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh hơn giữa các công ty chứng khoán, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 74/2011/TT-BTC cho phép nhà đầu tư được mở nhiều tài khoản, giao dịch cùng mua và bán một cổ phiếu trong

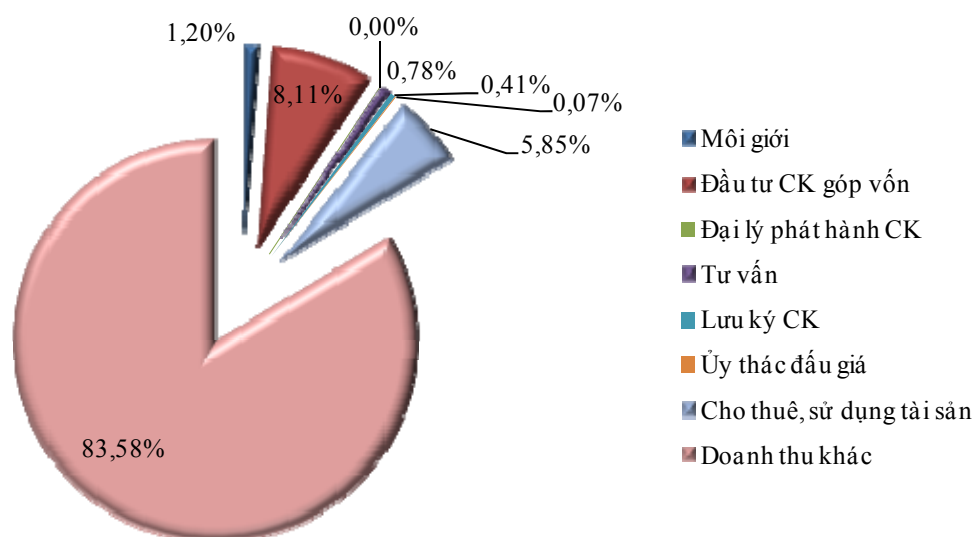
ngày, đồng thời cho phép các công ty chứng khoán chính thức triển khai giao dịch ký quỹ. Cùng với đó, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 183/2011/TT-BTC về việc hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở đã tạo ra cơ hội huy động thêm nhiều chủ thể chuyên nghiệp có nguồn tài chính ổn định tham gia vào thị trường chứng khoán, hướng đến một thị trường phát triển bền vững trong dài hạn.

Hoạt động của Công ty trong năm 2011

Trước những diễn biến khó lường của nền kinh tế, lạm phát tiếp tục bị đẩy lên cao, mặt bằng lãi suất duy trì ở mức cao, KLS luôn giữ vững phương châm “cẩn trọng” trong kinh doanh, đặt vấn đề an toàn và bảo toàn vốn lên hàng đầu. Với chiến lược phát triển bền vững, Công ty tập trung vào những hoạt động thế mạnh của mình, duy trì tính ổn định của hệ thống, giảm thiểu rủi ro và không tham gia vào cuộc chiến giành thị phần bằng mọi giá trong một số nghiệp vụ nhất định.

Kết thúc năm tài chính 2011, doanh thu của Công ty đạt 382,67 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ hoạt động khác (chủ yếu là hoạt động kinh doanh nguồn vốn) chiếm tỷ trọng chính (83,58%), tiếp đến là doanh thu từ hoạt động Đầu tư chứng khoán góp vốn (hoạt động tự doanh – chiếm 8,11%). Doanh thu hoạt động môi giới giảm tỷ trọng xuống mức 1,20% trong tổng doanh thu.

CƠ CẤU DOANH THU NĂM 2011



3. Định hướng phát triển

Với tầm nhìn chiến lược dài hạn, cũng như theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững, Ban lãnh đạo KLS luôn tập trung vào việc nâng cao và phát triển những yếu tố nội tại, đó là: đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, đào tạo để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhân viên, phát triển mạnh các dịch vụ hỗ trợ cho nhà đầu tư. Như vậy, phù hợp với chiến lược tập trung chiều sâu trước khi mở ra chiều rộng, KLS sẽ tận dụng triệt để các cơ hội đầu tư để đón đầu những cơ hội phát triển trong thời gian tới. Với mục tiêu chung trong dài hạn, KLS định hướng một số chiến lược phát triển chính như sau:

- Đảm bảo hoạt động ổn định và phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;
- Đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin và dịch vụ hiện đại;
- Tiếp tục tăng cường năng lực tài chính để tạo sức mạnh cạnh tranh;
- Định hướng phát triển KLS thành định chế tài chính đa năng;
- Tăng cường chế độ đãi ngộ và thu hút nhân tài;
- Áp dụng các chuẩn mực quản trị tiên tiến, tăng cường công tác quản lý rủi ro;
- Xây dựng hình ảnh, thương hiệu KLS bằng việc tăng cường công tác PR và IR;

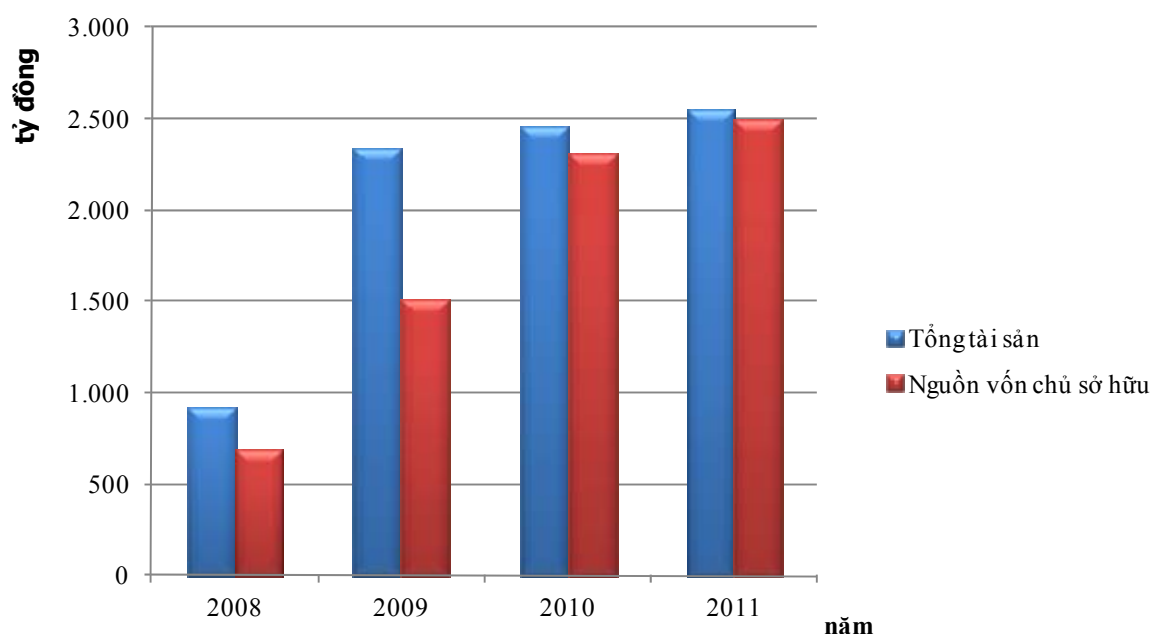
PHẦN II - BÁO CÁO CỦA HĐQT

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

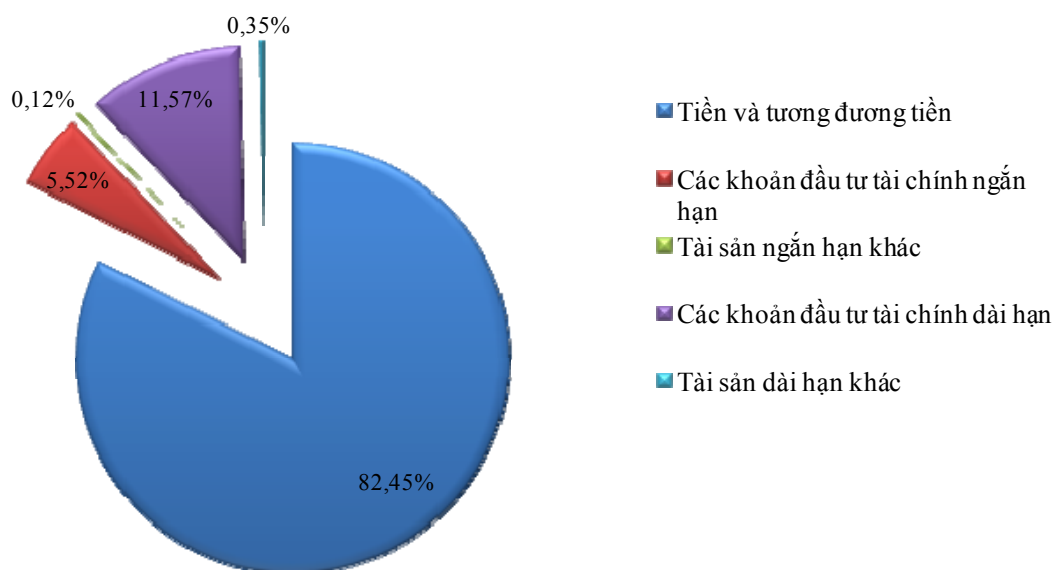
STT	Chỉ tiêu	Năm 2010	Năm 2011	Tăng trưởng (%)
1	Tổng tài sản	2.448,20	2.556,14	4,41%
2	Vốn chủ sở hữu	2.314,25	2.498,74	7,97%
3	Vốn điều lệ	2.025,00	2.025,00	0,00%
4	Doanh thu thuần	272,26	382,67	40,55%
5	Lợi nhuận trước thuế	-172,81	184,48	-
6	Lợi nhuận sau thuế	-172,81	184,48	-
7	EPS	-106,07	911,06	-
8	Giá trị sổ sách	11.428,40	12.339,46	7,97%

Năm 2011 đã khẳng định hướng đi đúng đắn của KLS trong việc thực hiện chiến lược bảo toàn vốn. Điều này là một thành công lớn giúp Công ty vững bước hơn trong tương lai, vượt qua thời điểm khó khăn của nền kinh tế nói chung và của ngành chứng khoán nói riêng.



Kết thúc năm 2011, Công ty có tổng tài sản xấp xỉ 2.556 tỷ đồng và vốn chủ sở hữu khoảng 2.499 tỷ đồng. Số dư tiền và các khoản tương đương tiền của Công ty tại thời điểm 31/12/2011 vào khoảng 1.833 tỷ đồng, tạo tiền đề vững chắc cho KLS trước những cơ hội tăng trưởng mới trong các năm tiếp theo.

Kết cấu tài sản năm 2011 của KLS



2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Kết thúc năm 2010 với rất nhiều khó khăn, cộng với những khó khăn trước mắt được xác định tại thời điểm đầu năm 2011, HĐQT Công ty nhận định kế hoạch lợi nhuận đặt ra cho năm 2011 là kinh doanh có lãi. Nhờ bám sát mục tiêu và chiến lược kinh doanh đặt ra cho năm 2011 là: bảo toàn nguồn vốn và đảm bảo an toàn cho các hoạt động kinh doanh, KLS đã đạt lợi nhuận sau thuế là **184,48 tỷ đồng**. Đây là một thành công trong chỉ đạo hoạt động của ban lãnh đạo KLS trong bối cảnh thị trường chứng khoán âm ảm kéo dài trong cả năm 2011 và tình trạng thua lỗ của nhiều công ty cùng ngành.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

Trong tình hình khó khăn chung của thị trường chứng khoán năm 2011, Công ty đã tiến hành tái cơ cấu các hoạt động kinh doanh. Hoạt động kinh doanh của KLS trong năm 2011 bám sát mục tiêu cơ bản là bảo toàn nguồn vốn; nắm bắt thời cơ để xây dựng danh mục đầu tư hợp lý an toàn; Triển khai các hoạt động đầu tư chiều sâu theo đúng quy định, triển khai các hoạt động nghiệp vụ có tính đến sự phát triển của thị trường chứng khoán trong tương lai xa hơn; Sắp xếp và đào tạo nhân sự theo hướng chuyên môn hóa, xây dựng bộ máy tinh giảm, gọn nhẹ đảm bảo hoạt động hiệu quả và tiết kiệm chi phí; Từng bước cung cấp các dịch vụ cho khách hàng trong phạm vi pháp luật cho phép với quy mô hợp lý nhằm đảm bảo sự phát triển của Công ty khi thị trường sôi động.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Với mức vốn điều lệ lớn (2.025 tỷ đồng), Công ty xác định mô hình một ngân hàng đầu tư năng động và hiện đại sẽ là định hướng phát triển lâu dài. Tuy nhiên, đứng trước những khó khăn chung của thị trường chứng khoán, các hoạt động nghiệp vụ của Công ty được định

hướng duy trì một cách an toàn đồng thời tìm hướng đi mới phù hợp với tình hình và việc mở rộng hoạt động sẽ thực hiện từng bước theo sự phát triển của thị trường. Hoạt động đầu tư – kinh doanh nguồn vốn vẫn được xác định là hoạt động mũi nhọn và hiệu quả nhất của Công ty trong thời điểm này. Trong đó, mảng tự doanh sẽ được xem xét phát huy tại những thời điểm nhất định phù hợp, tuy nhiên bảo toàn nguồn vốn vẫn là yêu cầu tối cao được đặt ra. Công tác phân tích, dự báo sẽ được chú trọng sát sao để xác định các thời điểm tham gia thị trường.

Cùng với đó, hoạt động tư vấn doanh nghiệp cũng sẽ được nâng cao với một số mảng nghiệp vụ mới, chuyên sâu. Mục tiêu trước mắt là duy trì được các khách hàng truyền thống, tiến tới tìm kiếm những khách hàng tiềm năng. Mặc dù doanh thu trực tiếp từ các hoạt động tư vấn doanh nghiệp thường chiếm tỷ trọng không cao trong tổng doanh thu nhưng là tiền đề quan trọng để Công ty mở rộng triển khai các hoạt động đầu tư và bảo lãnh phát hành.

Hoạt động môi giới sẽ được định hướng phát triển theo chiều sâu, tăng cường công tác tiếp xúc, tư vấn với khách hàng và nghiên cứu đưa ra các gói sản phẩm mới. Môi giới đặt mục tiêu tăng doanh thu hoạt động trong năm 2012 song song với việc quản lý chặt chẽ các khoản cho vay ký quỹ, đảm bảo tính an toàn đối với các khoản vay và tuân thủ quy định của công ty, của các cơ quan quản lý.

PHẦN III - BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	39,92
-	Hệ số thanh toán nhanh	lần	39,91
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,02
-	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,02
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
-	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	lần	0,15
-	Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/TSLĐ và Đầu tư ngắn hạn bình quân)	lần	0,17
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
-	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	48,20
-	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	48,21
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,67
-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	7,37

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011: **12.339 đồng/cổ phiếu**
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không có
- Tổng số cổ phiếu: **202.500.000** cổ phiếu phổ thông
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: không có
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **202.500.000** cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ: không có

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

2.1. Hoạt động đầu tư - kinh doanh nguồn vốn

2.1.1. Hoạt động đầu tư

Về chiến lược đối với hoạt động đầu tư, KLS tuân thủ nghiêm ngặt chiến lược phòng thủ thận trọng trong năm 2011 trên cơ sở nhận định đây là một năm có nhiều biến động khó lường, rủi ro cao. Quan điểm xuyên suốt là điều chỉnh giảm danh mục, chỉ giải ngân thêm khi triển vọng lợi nhuận thực sự tốt.

Về tổ chức hoạt động đầu tư, năm 2011 KLS tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng trên ba mặt: thu thập thông tin, phân tích thông tin, đề xuất và tổ chức thực hiện đầu tư.

Đối với việc thu thập thông tin, KLS tận dụng nhiều kênh thông tin khác nhau, trong đó chủ yếu là thu thập từ các phương tiện truyền thông đại chúng, tiếp xúc gặp gỡ doanh nghiệp trực tiếp. Ngoài ra, các cuộc hội thảo, các kênh thông tin không chính thức cũng là nguồn bổ sung quan trọng.

Đối với việc phân tích thông tin, bên cạnh phân tích cơ bản truyền thống, KLS chú trọng cả các khía cạnh khác như phân tích kỹ thuật, phân tích cung cầu cổ phiếu, phân tích luồng tiền, phân tích tâm lý, phân tích giao dịch nhà đầu tư nước ngoài,... Với đặc điểm thị trường năm 2011 là hầu hết các cổ phiếu đều xuống giá, thanh khoản suy giảm nghiêm trọng, tâm lý đám đông dẫn dắt thị trường, KLS tập trung phân tích khía cạnh thị trường của cổ phiếu, đặc biệt chú ý tới tính thanh khoản trong quyết định đầu tư.

Đối với việc đề xuất và tổ chức thực hiện quyết định đầu tư, trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình kinh tế, hoạt động của các doanh nghiệp, diễn biến giao dịch,... Ban Đầu tư đã chủ động đưa ra những kiến nghị cụ thể về danh mục tự doanh như giá trị đầu tư, lĩnh vực, mã, cơ cấu, cách thức thoái vốn, giải ngân, v.v. Nhờ vậy, giao dịch tự doanh nhìn chung bảo đảm được yêu cầu và an toàn.

Quán triệt định hướng chung là sự thận trọng được đặt lên hàng đầu nên hoạt động giải ngân trong năm phát sinh ít, chủ yếu là giảm bớt tỷ trọng cổ phiếu và/hoặc cơ cấu danh mục đầu tư. KLS đã thực hiện thanh lý tương đối quyết liệt các khoản đầu tư kém hiệu quả, cắt lỗ dứt điểm, giải ngân mới nếu có cũng chỉ thực hiện với quy mô nhỏ và trên cơ sở hết sức thận trọng. Thực tế đã chứng minh đây là một chiến lược đúng đắn trong năm 2011. Trong bối cảnh phần đa các ngành, lĩnh vực đều khó khăn, các DNRY đều giảm lợi nhuận, thua lỗ, đặc biệt là khối các CTCK, về cơ bản hoạt động tự doanh của KLS đã hạn chế thiệt hại, bảo toàn được nguồn vốn.

2.1.2. Hoạt động kinh doanh nguồn vốn

Các mục tiêu đặt ra đối với công tác nguồn vốn nhìn chung đã hoàn thành. Nguồn vốn luôn được tập trung kịp thời cho tất cả các nhu cầu sử dụng trong Công ty.

Hoạt động kinh doanh nguồn vốn đã đem lại doanh thu đáng kể cho Công ty, đạt trên 328 tỷ đồng, tăng 137% so với năm 2010. KLS tiếp tục chú trọng mở rộng và xây dựng quan hệ hợp tác với các ngân hàng thương mại, thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thị trường để có phương án đàm phán hiệu quả nhất.

Công tác phối hợp, kiểm soát nội bộ đối với hoạt động kinh doanh nguồn vốn cũng được tăng cường để bảo đảm hoạt động này được thực hiện đúng quy trình nội bộ, bảo đảm an toàn, hợp lệ trong tất cả các khâu từ thỏa thuận, ký kết, lưu trữ hợp đồng.

2.2. Hoạt động tư vấn doanh nghiệp

Về tổ chức: trong năm 2011 Công ty đã thành lập Ban Tài chính doanh nghiệp. Theo đó, bộ phận phân tích và bộ phận tư vấn trước đây sẽ có điều kiện phối hợp chặt chẽ hơn và cho ra những sản phẩm phân tích – tư vấn hiệu quả hơn, hướng đến hoạt động ngân hàng đầu tư chuyên nghiệp.

Về mặt nghiệp vụ: Trong năm 2011, do khó khăn chung của nền kinh tế và thị trường chứng khoán, các hoạt động tư vấn của Ban Tài chính doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn, chủ yếu tập trung vào việc hoàn thành các hợp đồng đã triển khai từ năm 2010, công tác chăm sóc khách hàng và công tác đào tạo nội bộ.

Các hoạt động đã triển khai trong năm 2011:

- Tư vấn niêm yết: thực hiện 11 hợp đồng, hoàn thành việc niêm yết cho 02 doanh nghiệp;
- Tư vấn phát hành: thực hiện 23 hợp đồng, hoàn thành 10 hợp đồng;
- Tư vấn tái cấu trúc DN, M&A: ngoài các hợp đồng tư vấn từ khách hàng truyền thống như VCG và một số công ty con, KLS đã khai thác thêm các khách hàng mới như tư vấn sáp nhập TRA và TRA CNC, tư vấn tái cấu trúc ITASCO, v.v.
- Các dịch vụ hỗ trợ khác: tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ, CBTT, v.v.

Tổng kết năm 2011, KLS đã thực hiện 48 hợp đồng tư vấn doanh nghiệp các loại, bằng 75% so với năm 2010. Mặc dù vậy, đây được đánh giá là nỗ lực của Công ty trong bối cảnh thị trường chứng khoán ảm đạm trong suốt năm 2011. Theo đó, doanh thu hoạt động tư vấn đạt 3,13 tỷ đồng. KLS tiếp tục khẳng định là đơn vị có uy tín cao trong lĩnh vực tư vấn doanh nghiệp. Cụ thể, Công ty vẫn duy trì được các khách hàng truyền thống như: Tổng công ty Vinaconex, Tập đoàn Sông Đà, HD Bank, Tập đoàn SGI, Hà Đô, Tổng Công ty phát triển đô thị Kinh Bắc, CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao .v.v..

2.3. Hoạt động môi giới - giao dịch chứng khoán

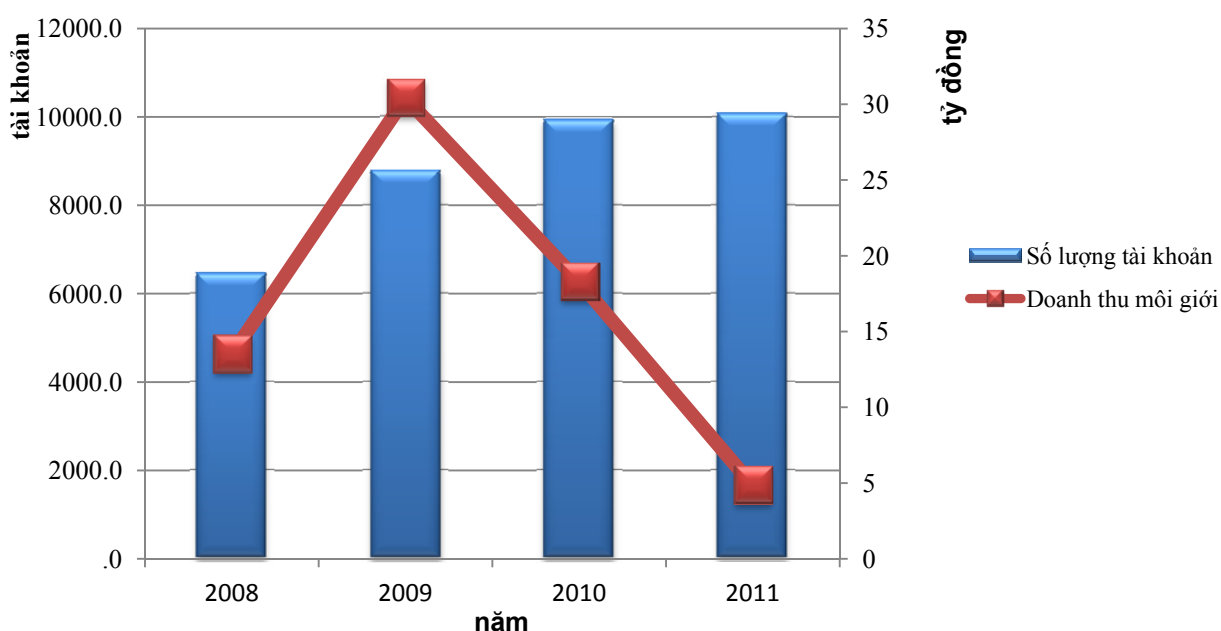
Trong bối cảnh thị trường chứng khoán giao dịch với thanh khoản thấp, linh xình và giảm trong phần lớn thời gian của năm cùng với chủ trương không cạnh tranh giành giật thị phần môi giới bằng mọi giá, hoạt động môi giới của Công ty được tập trung vào việc nâng cao

chất lượng dịch vụ cho khách hàng hiện tại dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại. Do đó, trong năm 2011, hoạt động giao dịch phục vụ khách hàng của công ty được duy trì liên tục, thông suốt và ổn định. Trong cả năm, Công ty không để xảy ra sự cố hoặc lỗi nghiêm trọng làm ngưng trệ giao dịch hay ảnh hưởng lớn đến hoạt động của khách hàng.

Số lượng khách hàng đăng ký mở tài khoản trong năm 2011 là 1.317 người/tổ chức. Đến hết năm 2011, tổng số tài khoản giao dịch tại KLS đạt 10.068 tài khoản, tăng 1,32% so với số liệu cuối năm 2010 là 9.937 tài khoản. Tuy nhiên, doanh thu hoạt động môi giới chỉ đạt xấp xỉ 4,83 tỷ đồng, giảm 73,56% so với con số này năm 2010 là 18,27 tỷ đồng.

Năm 2011, tổng giá trị giao dịch trái phiếu thông thường qua KLS là 6.368 tỷ đồng. Việc triển khai hoạt động môi giới trái phiếu đã nâng cao thêm một bước kỹ năng và kinh nghiệm của các cán bộ nhân viên tại Phòng giao dịch trong việc triển khai các nghiệp vụ mới, đặc biệt là các nghiệp vụ có tính chuyên môn cao. Hoạt động giao dịch trái phiếu thường có quy mô lớn nhưng việc duy trì và phát triển khá khó khăn do phụ thuộc rất lớn vào nhu cầu cân đối vốn của khách hàng và tính thanh khoản của thị trường trái phiếu Việt Nam.

Tình hình hoạt động môi giới



2.4. Hoạt động đầu tư, phát triển hệ thống công nghệ thông tin

Hoạt động công nghệ thông tin vẫn tiếp tục là một trọng tâm đầu tư của KLS nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, đáp ứng nhu cầu của khách hàng cũng như yêu cầu quản trị của Công ty. Phòng IT được đầu tư bài bản với đội ngũ nhân lực có chất lượng cao đã đảm bảo cho Công ty năng lực vận hành hệ thống giao dịch chủ động,

khả năng tùy biến linh hoạt, hệ thống vận hành ổn định. Hoạt động công nghệ thông tin đã hỗ trợ tích cực cho bộ phận giao dịch trong việc giảm thiểu tối đa lỗi giao dịch đồng thời hỗ trợ cho các bộ phận khác trong Công ty như phân tích, tư vấn... giúp tăng hiệu quả và tính chuyên nghiệp của các sản phẩm dịch vụ của các bộ phận này.

KAMS - Công nghệ vượt trội



Trong năm, Công ty tiếp tục phát triển phần mềm core chứng khoán KAMS 2.0 theo yêu cầu nghiệp vụ gồm: Phát triển chức năng hỗ trợ lệnh thị trường MP; Phát triển và triển khai chỉ số VN30; Phát triển các module phục vụ kéo dài giao dịch tại HNX; Phát triển các module phục vụ kéo dài thời gian giao dịch tại HOSE; Hoàn thiện module giao dịch ký quỹ (*dự kiến triển khai trong Quý II/2012*).

2.5. Hoạt động PR – Marketing

Trong năm 2011, Công ty tiếp tục hoàn thiện việc xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu. Các tài liệu nội bộ, ấn phẩm của Công ty được thiết kế hoàn thiện, làm nổi bật thương hiệu KLS.

Về mặt truyền thông, chúng ta cũng tiếp tục quảng bá hình ảnh KLS thông qua việc tham gia các chương trình phỏng vấn, trao đổi thông tin với các kênh truyền hình về chứng khoán (*VTV, InfoTV, HTV...*) đăng thông tin quảng cáo trên báo chí, quảng bá thông qua các doanh nghiệp tư vấn ...

Đồng thời, bộ phận PR - Marketing đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch của Công ty.

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2011, Công ty đã tiến hành một loạt các cải cách quan trọng về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý như thành lập Ban Tài chính doanh nghiệp nhằm tập trung chuyên sâu vào các hoạt động tư vấn vốn là thế mạnh của Công ty, hiện thực hóa một

phần chiến lược phát triển theo mô hình ngân hàng đầu tư;

Song song với đó, Công ty cũng ban hành lại các quy chế chi tiêu, mua sắm tài sản, các chính sách tiền lương, thưởng cho cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống. Các phòng ban và lãnh đạo các nhóm dự án có nhiệm vụ phối hợp với nhân sự để xây dựng cơ cấu thưởng khuyến khích cho các dự án thành công, v.v.

- Các biện pháp kiểm soát

Ban kiểm soát nội bộ của công ty đóng vai trò chính trong việc thực hiện chức năng giám sát, đánh giá các hoạt động của công ty trên tất cả các mặt: quản trị nhân sự, quản trị tài chính, quản trị kinh doanh... Bên cạnh đó, thông qua việc xây dựng hoàn thiện các quy trình làm việc, phối kết hợp giữa các phòng ban, quá trình giám sát, kiểm soát chéo giữa các bộ phận cũng được phát huy đảm bảo chất lượng hoạt động ổn định, tuân thủ các yêu cầu chất lượng của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Môi trường hoạt động kinh doanh

Định hướng điều hành nền kinh tế trong năm 2012

Phù hợp với tư tưởng cốt lõi trong các văn kiện của Đại hội Đảng lần thứ XI là tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, đảm bảo phát triển nhanh và bền vững, định hướng điều hành nền kinh tế của Chính phủ trong năm 2012 được thể hiện rõ trong thông điệp đầu năm của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: “hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng”. “Cùng với việc tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, trong năm 2012, phải tiếp tục quán triệt quan điểm chỉ đạo trong kết luận 02 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 11 của Chính phủ, tăng cường vĩ mô, kiềm chế lạm phát và duy trì tăng trưởng hợp lý, đảm bảo an sinh xã hội”.

Cụ thể hóa định hướng trên, các mục tiêu kinh tế chủ yếu được Chính phủ đề ra là: tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng kiểm soát ở mức một con số, tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2012 khoảng từ 6 đến 6,5%, nhập siêu dưới 10% tổng kim ngạch xuất khẩu và không quá 10 tỉ USD, bội chi ngân sách dưới 4,5% GDP và đảm bảo nợ công không quá 60% GDP⁴. Các giải pháp chủ yếu bao gồm: Phối hợp hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để kiềm chế lạm phát, ổn định giá trị sức mua tiền đồng, tăng dần dự trữ ngoại hối, tăng trả nợ, giảm vay nợ, chấm dứt đầu tư dàn trải; nghiên cứu, đánh giá lại hiệu quả của Quỹ bình ổn giá xăng dầu, khắc phục tình trạng bù lỗ và hỗ trợ về thuế, đồng thời có cơ chế giám sát, kiểm tra đối chiếu minh bạch việc điều hành quỹ.

⁴ Nguồn: <http://www.thesaigontimes.vn/Home/xahoi/sukien/63763/>

Một số vấn đề kinh tế vĩ mô

Năm 2012 được nhìn nhận là một năm khó khăn tiếp theo của nền kinh tế thế giới cũng như của Việt Nam. Điều này chắc chắn sẽ có những tác động không nhỏ đến kết quả thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu được nêu ra ở trên.

Xét về góc độ nền kinh tế toàn cầu, năm 2012 được dự báo có khả năng còn nhiều biến động xấu: cuộc khủng hoảng nợ Châu Âu vẫn đang tiếp tục là rủi ro đe dọa tăng trưởng toàn cầu; suy thoái có khả năng xảy ra ở khu vực sử dụng đồng Euro. Theo đó GDP của khu vực này sẽ giảm 0,82% - ngang với mức suy giảm ở những thời kỳ khắc nghiệt nhất trong thời kỳ suy thoái 1929 – 1932 tại nhóm nước này; đồng USD suy yếu và giá dầu thô sẽ đạt kỷ lục mới; thị trường chứng khoán toàn cầu sẽ có năm 2012 vô cùng khó khăn,... (*dự báo của Goldman Sachs*)⁵.

Đối với các vấn đề nội tại của nền kinh tế Việt Nam, chúng tôi cho rằng, năm 2012 sẽ tiếp tục là một năm thử thách nữa đối với sức khỏe nền kinh tế Việt Nam khi công cuộc tái cấu trúc nền kinh tế được triển khai quyết liệt hơn đi từ thị trường tài chính (*tái cấu trúc hệ thống ngân hàng, thị trường chứng khoán*) đến tái phân bổ các nguồn lực đầu tư (*hoàn thiện hạ tầng nền kinh tế, tái cấu trúc các doanh nghiệp Nhà nước, rà soát đầu tư công,...*). Vấn đề về hiệu quả đầu tư của nền kinh tế, nhập siêu và bội chi ngân sách nhà nước, việc lạm phát cao đang diễn biến phức tạp, những yếu kém của cơ sở hạ tầng kinh tế - kỹ thuật,... đang là những bài toán hóc búa, cấp bách đòi hỏi Chính phủ phải giải quyết.

Về vấn đề lạm phát: với những biện pháp điều hành quyết liệt của Chính phủ, chỉ số giá tiêu dùng của Việt Nam đã giảm tốc đáng kể từ đỉnh vào tháng 4/2011, đây là những tín hiệu đáng mừng đối với vấn đề lạm phát ở Việt Nam. Theo thống kê hai tháng đầu năm 2012, chỉ số giá tiêu dùng của Việt Nam tăng 16,85% so với cùng kỳ năm ngoái⁶. Do vậy, mục tiêu đưa mức lạm phát về 1 con số vẫn là một thách thức đối với Chính phủ bởi khả năng tăng giá điện, giá xăng khi giá dầu thô trên Thế giới tiếp tục tăng. Đặc biệt, tác động của việc tăng giá xăng trong tháng 3/2012 chắc chắn sẽ gây sức ép lớn lên chỉ số lạm phát. Chỉ khi giảm được lạm phát, khả năng giảm mặt bằng lãi suất mới thực sự vững chắc từ đó mới tạo sự ổn định và động lực tăng trưởng cho nền kinh tế.

Về vấn đề tỷ giá: Kết thúc năm 2011, tỷ giá chính thức ở mức 20.828 VND/USD, tăng 10% so với mức 18.932 VND/USD của cuối năm 2010, khác với thời điểm cuối năm 2010, chênh lệch giữa tỷ giá tự do và tỷ giá liên ngân hàng (*interbank*) là không đáng kể. Đây là một dấu hiệu cho thấy tỷ giá đã được điều hành khá tốt trong thời điểm cuối năm 2011. Bên cạnh đó, tỷ giá USD/VND được đánh giá là sẽ tiếp tục tăng trong năm tới do nhiều áp lực như: việc xử lý nợ xấu trong hệ thống ngân hàng (*chủ yếu với các khoản cho vay bất động sản trước*

⁵ Nguồn: <http://vneconomy.vn/2011/20110202826P0C99/9-du-bao-kinh-te-the-gioi-20122013-cua-goldman-sachs.htm>

⁶ Nguồn: Tổng cục Thống kê, <http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=217>

đây), áp lực rút vốn của các nhà đầu tư nước ngoài vẫn còn rất lớn trong bối cảnh cuộc khủng hoảng nợ công ở các nước Châu Âu chưa có tín hiệu hồi phục trong thời gian ngắn. Theo Thống Đốc NHNN, có thể chỉ phá giá VND từ mức 2%-3% trong năm 2012 nếu không có các bất ổn lớn⁷.

Về vấn đề lãi suất: Lãi suất vẫn đứng ở mức cao trong thời điểm cuối năm 2011. Lãi suất cho vay VND đầu năm 2012 đang dao động ở mức 19%/năm⁸ và trần lãi suất huy động VND hiện là 13%/năm, giảm 1% trong tháng 3/2012. Khả năng hạ lãi suất theo chúng tôi phụ thuộc nhiều vào diễn biến của chỉ số giá tiêu dùng và tình hình thanh khoản của các Ngân hàng. Trong giai đoạn nửa cuối năm 2011 và đầu năm 2012, câu chuyện được nhiều nhà đầu tư nhắc đến đó là sự kiện sáp nhập 3 ngân hàng nhỏ Đề Nhất, Tín Nghĩa, Sài Gòn; câu chuyện thôn tính Sacombank. Những sự kiện này được coi là tín hiệu rõ ràng cho công cuộc tái cấu trúc hệ thống ngân hàng. Chúng tôi cho rằng, chỉ khi quá trình tái cấu trúc hệ thống ngân hàng hoàn thành cơ bản thì khả năng ổn định lãi suất, giảm lãi suất và đưa nguồn vốn tín dụng vào nền kinh tế mới hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu tái cấu trúc hệ thống ngân hàng, kiểm soát chất lượng tăng trưởng tín dụng, ngày 13/02/2012, Ngân hàng Nhà nước ban hành chỉ thị 01, trong đó đặt ra mục tiêu như sau: giao chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng tín dụng, số dư mua trái phiếu doanh nghiệp (*trừ trái phiếu do tổ chức tín dụng phát hành*) và dư nợ cho vay bằng nguồn vốn ủy thác (*bao gồm cả yếu tố điều chỉnh tỷ giá*) đối với 3 nhóm tổ chức tín dụng: nhóm 1 tăng trưởng tối đa 17%, nhóm 2 tăng trưởng tối đa 15%, nhóm 3 tăng trưởng tối đa 8% và nhóm 4 không được tăng trưởng. Như vậy, khả năng tiếp cận các nguồn vốn tín dụng đối với nhiều doanh nghiệp vẫn chưa mở rộng trong năm 2012, đây là một thách thức lớn tiếp theo đối với nhiều doanh nghiệp đã vất vả vượt qua một năm 2011 đầy sóng gió.

Thị trường chứng khoán Việt Nam – Cơ hội và thách thức

Năm 2012 là một năm mà ngành chứng khoán sẽ bắt tay vào việc tái cấu trúc toàn diện. Theo đó, trọng tâm tái cấu trúc thị trường chứng khoán xoay quanh 4 nội dung: (1) tái cấu trúc công ty chứng khoán; (2) tái cấu trúc 2 sở giao dịch; (3) tái cấu trúc hàng hóa trên thị trường, gồm cổ phiếu, trái phiếu; (4) tái cấu trúc cơ sở các nhà đầu tư nhằm mục đích khuyến khích các định chế, đầu tư có tổ chức, chuyên nghiệp.

Với những thông điệp phát đi từ Chính phủ, Bộ Tài chính về việc nhấn mạnh vai trò của thị trường chứng khoán là một kênh huy động vốn dài hạn không thể thiếu trong nền kinh tế và đồng thời sẽ xem xét các giải pháp tín dụng hỗ trợ thị trường chứng khoán⁹ đã phần nào tạo niềm tin cho các Nhà đầu tư trên thị trường. Những phiên giao dịch đầu năm 2012 đã diễn ra khá hứng khởi với sự tăng điểm liên tục của thị trường chứng khoán, khối lượng và giá trị

⁷ Nguồn: <http://vneconomy.vn/20120202102422755P0C6/vnd-se-khong-pha-gia-qua-manh-trong-nam-nay.htm>

⁸ Nguồn: <http://xahoi.com.vn/kinh-doanh/ngan-hang/bidv-tiep-tuc-ha-lai-suot-cho-vay-vnd-55719.html>

⁹ Nguồn: <http://cafef.vn/2012021305364055CA31/nang-chat-tin-dung-thi-truong-chung-khoan.chn>

giao dịch được cải thiện dần đang thu hút sự quan tâm ngày càng tăng của các nhà đầu tư. Cho đến thời điểm hiện tại (ngày 28/03/2012), chỉ số VN Index đã đạt mốc 446,32 điểm tăng khoảng 26,96% so với thời điểm 30/12/2011 (351,55 điểm)¹⁰. Tương tự, chỉ số HNX Index ngày 28/3/2012 đạt 75,53 điểm tăng khoảng 28,6% so với thời điểm 30/12/2011 (58,74 điểm)¹¹.

Rõ ràng, năm 2012 là một năm được dự báo sẽ có triển vọng tốt hơn năm 2011 bởi hoạt động tái cấu trúc nền kinh tế đang được Chính phủ chỉ đạo thực hiện hết sức quyết liệt, bắt đầu triển khai nhiều giải pháp cụ thể có kết quả tốt, mang lại niềm tin cho các nhà đầu tư dài hạn. Và với những tín hiệu tích cực đến từ thị trường chứng khoán, nhiều người có thể lạc quan cho rằng sẽ có một năm “rồng” nhiều may mắn cho các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Mặc dù những tín hiệu lạc quan trên là rất đáng mừng nhưng thị trường chứng khoán năm 2012 vẫn còn nhiều thách thức như: lạm phát, lãi suất cao; thanh khoản hệ thống ngân hàng còn kém; thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu phục hồi; kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, ... Sự tăng nhanh trên thị trường chứng khoán trong những tháng đầu năm 2012, được một số người cho rằng đó là hệ quả phục hồi của thị trường sau giai đoạn giảm dài trong năm 2011 cũng như tác động tâm lý bởi các thương vụ M&A đình đám trong lĩnh vực Ngân hàng.

Trên quan điểm cân trọng, chúng tôi cho rằng mặc dù năm 2012 cơ hội kiếm lời trên thị trường chứng khoán sẽ tốt hơn năm 2011 nhưng khả năng đẩy mạnh hoạt động của các công ty chứng khoán sẽ không dễ dàng do thanh khoản của thị trường/nền kinh tế chắc chắn sẽ chưa thể khởi sắc ngay. Với những bài học từ các năm trước, các công ty chứng khoán chắc chắn sẽ thận trọng hơn trong việc phát triển hoạt động môi giới và đầu tư, nhằm bảo toàn vốn và chờ đợi những thời cơ rõ ràng hơn. Hoạt động tư vấn có điều kiện phát triển tốt bởi nhu cầu tái cấu trúc hoạt động của các doanh nghiệp để phù hợp với quá trình tái cấu trúc nền kinh tế vĩ mô đang là đòi hỏi khách quan.

4.2. Nhiệm vụ trọng tâm của công ty trong năm 2012

Hoàn thiện cơ sở vật chất – kỹ thuật phục vụ cho các nghiệp vụ kinh doanh

Cơ sở vật chất của Công ty hiện tại đã được đầu tư đồng bộ, hiện đại nhằm phục vụ cho các hoạt động kinh doanh, đảm bảo tính bảo mật, ổn định. Đặc biệt, đối với lĩnh vực công nghệ thông tin, KLS là một trong những đơn vị đi đầu trong việc ứng dụng các thành tựu công nghệ cho hoạt động nghiệp vụ. Đây được xác định là một trong những mũi nhọn để cạnh tranh và phát triển của Công ty về lâu dài.

¹⁰ Nguồn: Sở GDCK Tp. HCM, <http://www.hsx.vn/hsx/Modules/Statistic/VnindexStatistic.aspx>

¹¹ Nguồn: Sở GDCK Hanoi,

http://hnv.vn/Ketqua_Giaodich.asp?txtDate=30%2F12%2F2011&stocktype=2&trade_type=1&actType=12&menuid=113120&menuup=601000&menulink=600000&TabID=&txt_stockcode=&order_by_type=1&tp_type=0

Hiện nay, hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động môi giới của KLS được đánh giá là một trong những hệ thống hiện đại và tiên tiến nhất, đảm bảo duy trì hoạt động hiệu quả, bảo mật khi truyền dẫn dữ liệu giữa các văn phòng, chi nhánh, chuyển tải thông tin đại chúng, tiếp nhận lệnh giao dịch từ khách hàng, v.v. nhưng vẫn tiết kiệm triệt để chi phí đầu tư và vận hành. Tuy nhiên, trước những yêu cầu phát triển của thị trường, hệ thống công nghệ thông tin cần được cập nhật và nâng cấp trong năm 2012 nhằm:

- Tạo lập môi trường trao đổi thông tin hiệu quả, chính xác trong nội bộ KLS. Các thông tin hoạt động kinh doanh tại các bộ phận sẽ nhanh chóng được cập nhật tới các cấp quản lý để nắm bắt, đồng thời các thông tin quản lý cũng sẽ nhanh chóng được phổ biến, truyền đạt tới từng cấp nhân viên;
- Tạo cơ sở cho việc đưa ra các gói sản phẩm môi giới mới của KLS như nghiệp vụ Margin Account, nghiệp vụ Margin Trading;
- Đảm bảo khả năng kết nối tốc độ cao, bảo mật với các Sở giao dịch, Trung tâm lưu ký và với các nhà đầu tư;
- Đáp ứng các nhu cầu nâng cấp hệ thống giao dịch của các Sở giao dịch trong thời gian tới.

Tăng cường công tác kiểm tra – kiểm soát nội bộ

Hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, KLS luôn đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Để các hoạt động kinh doanh của Công ty được minh bạch, hiệu quả, hoạt động kiểm soát nội bộ của Công ty luôn thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát và thẩm tra nhằm đảm bảo toàn bộ các hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Bước sang năm 2012, môi trường kinh doanh được xác định là còn nhiều khó khăn nhưng có cơ hội khởi sắc hơn năm 2011 do kinh tế vĩ mô đã dần đi vào ổn định, Công ty xác định sẽ triển khai tiếp một số gói dịch vụ mới cho khách hàng như gói dịch vụ giao dịch ký quỹ: Margin Account và Margin Trading. Vì vậy, phạm vi và mức độ phức tạp cũng như rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ sẽ cao hơn. Điều này yêu cầu công tác kiểm soát nội bộ cũng phải được nâng cao nhằm đáp ứng nhiệm vụ giám sát các quy trình nghiệp vụ, các công tác quản trị nhân sự, quản trị tài chính, kinh doanh, v.v.

Cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

Sang năm 2012, trước những thay đổi nhanh chóng của môi trường kinh doanh, Công ty sẽ tiến hành rà soát lại toàn bộ các quy chế hoạt động nhằm đảm bảo toàn bộ hoạt động của Công ty sẽ được chuẩn hóa theo hướng tiết kiệm, tinh gọn và hiệu quả. Trong đó, chính sách lương thưởng dựa trên cơ sở hiệu quả hoạt động trong năm của mỗi cá nhân sẽ được chú trọng hoàn thiện để đảm bảo tính công bằng, tránh hiện tượng cào bằng thu nhập. Đây là yếu tố quan trọng trong chiến lược nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp và xây dựng văn

hóa doanh nghiệp của KLS.

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Ngay từ khi thành lập, KLS đã chọn một lối đi riêng, tập trung vào những vấn đề có tính hướng nội trước khi khuếch trương và mở rộng. Chính vì vậy, sức mạnh nổi bật của KLS là đã tập hợp được một đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đoàn kết, năng động và chuyên nghiệp.

Trước yêu cầu phát triển các gói dịch vụ mới trong năm 2012 của các bộ phận môi giới và tư vấn, KLS sẽ tiến hành tuyển chọn thêm một số cán bộ mới trong năm tại cả Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Mục tiêu ưu tiên sẽ là những chuyên gia có kinh nghiệm và những sinh viên khá giỏi, năng động, tốt nghiệp từ các trường đại học trong và ngoài nước.

Tiếp tục mở rộng hoạt động và kinh doanh có lãi

Năm 2012, KLS đặt kế hoạch tiếp tục mở rộng hoạt động và có lãi. Hoạt động của Công ty sẽ tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Vừa đảm bảo an toàn nguồn vốn, vừa tận dụng cơ hội của thị trường để có mức lãi hợp lý trong các hoạt động tự doanh và kinh doanh nguồn vốn;
- Tăng cường hoạt động môi giới, tăng số lượng và chất lượng tài khoản, triển khai thêm hoạt động giao dịch ký quỹ;
- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, chú trọng phát triển các hoạt động tư vấn phát hành, tái cấu trúc tài chính, M&A. Công ty phấn đấu thực hiện khoảng 30 hợp đồng với các khách hàng.

PHẦN IV - BÁO CÁO TÀI CHÍNH & BÁO CÁO KIỂM TOÁN



IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

**TỔ CHỨC KIỂM
TOÁN**



CÔNG TY TNHH BDO VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: 93/B1 Đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 767 0657

Fax: (84.4) 767 0555

Email: bdoafc.hn@bdoafc.vn

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long, và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam áp dụng đối với Công ty chứng khoán hiện hành và các quy định pháp lý về tài chính, kế toán có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt khác: Không có

2. Kiểm toán nội bộ: Không có

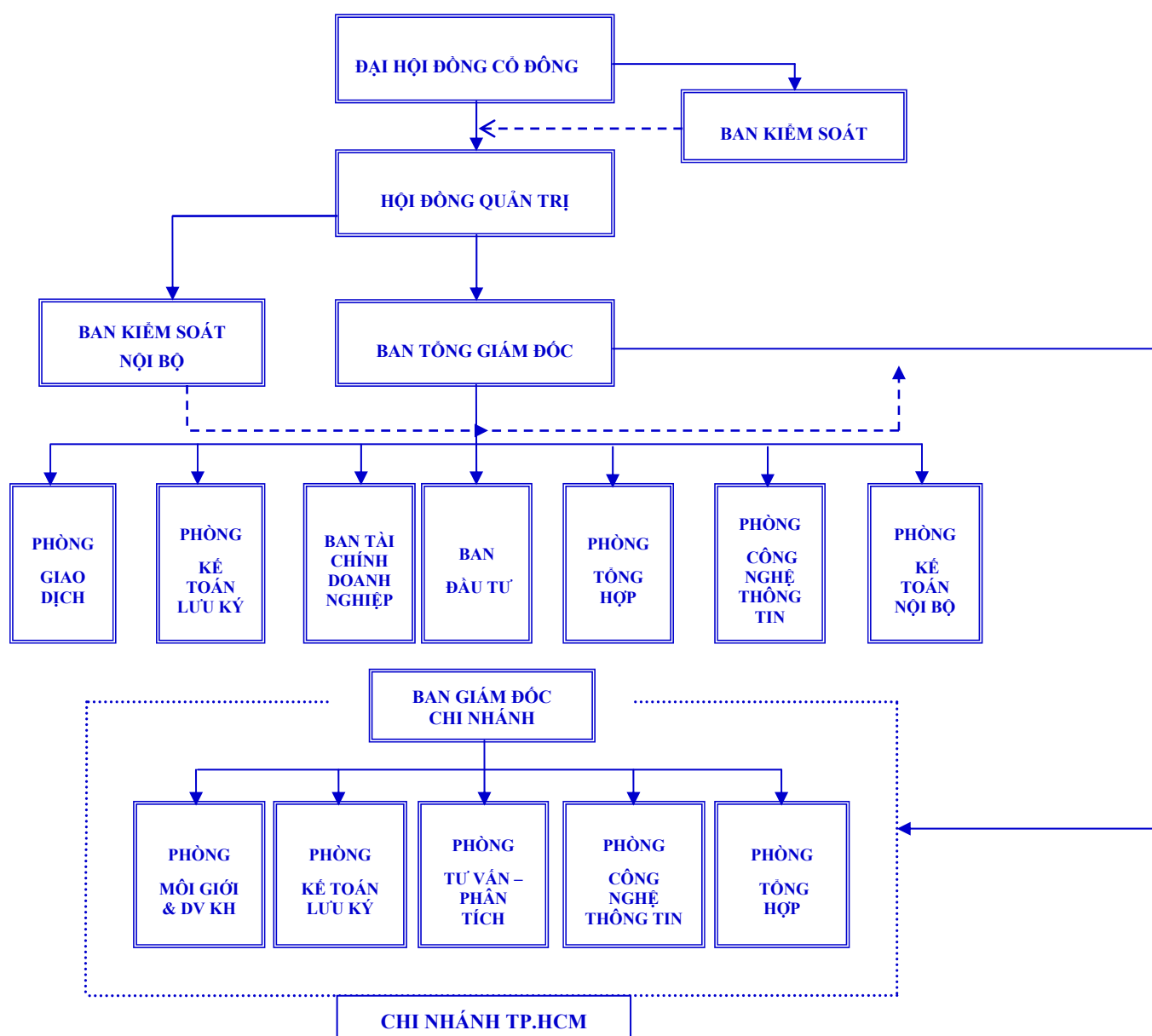
VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: *Không có*
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: *Không có*
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: *Không có*
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: *Không có*

PHẦN VII - TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



1. Cơ cấu tổ chức của công ty



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Ông	Phạm Vĩnh Thành	-	Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Ngô Tuấn	-	Phó Tổng Giám đốc
Ông	Nguyễn Đức Tuấn	-	Phó Tổng Giám đốc
Ông	Trần Văn Trọng	-	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Tp. HCM

2.1. Ông Phạm Vĩnh Thành – Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Phạm Vĩnh Thành**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 26/03/1976

- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 011830627 cấp ngày 07/07/1997 tại CA Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Thiệu Toán, Thiệu Hóa, Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: Tổ 81A, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:
 - 11/1998 đến 07/2003: Chuyên viên Vụ Quản lý Phát hành Chứng khoán - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - 08/2003 đến 09/2005: Phụ trách Bộ phận Tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông
 - 10/2005 đến 09/2006: Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ 1 – Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
 - 10/2006 đến 10/2007: Trưởng Phòng Tư vấn - Phân tích Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long
 - 11/2007 đến 06/2011: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long
 - 07/2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

2.2. Ông Nguyễn Ngô Tuấn - Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Nguyễn Ngô Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/11/1973
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 012805228 cấp ngày 22/07/2005 tại CA Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Anh Sơn, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú: Phòng 801, N04B2, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:
 - 1998 đến 03/2003: Cán bộ Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Bồi dưỡng Nghiệp vụ Chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - 04/2003 đến 10/2005: Giám đốc tài chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Mê Kông
 - 11/2005 đến 07/2006: Phó phòng Hành chính tổng hợp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
 - 08/2006 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

2.3. Ông Nguyễn Đức Tuấn – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Nguyễn Đức Tuấn**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/08/1975
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMTND: 013023033 cấp ngày 22/11/2007 tại Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 211A Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh Tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Quá trình công tác:
 - 12/1998 đến 01/2007 Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội – Phó Trưởng Phòng
 - 02/2007 đến 06/2009 CTCP Chứng khoán Kim Long – Trưởng Phòng
 - 07/2009 đến nay: CTCP Chứng khoán Kim Long - Phó Tổng Giám đốc

2.4. Ông Trần Văn Trọng – Giám đốc Chi nhánh TPHCM

- Họ và tên: **Trần Văn Trọng**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/11/1976
- Nơi sinh: Hà Nội

- Số CMTND: 011832854 cấp ngày 01/05/1994 tại CA Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 35, ngõ 97, phố Khương Trung, Quận Thanh Xuân, HN
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Tp.HCM.
- Quá trình công tác:
 - 12/1998 đến 03/2008: Chuyên viên tại UBCKNN, Giảng viên kiêm nhiệm tại Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán.
 - 01/2006 đến 12/2007: Học Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (Tài chính Ngân hàng) tại Đại học Monash - Australia.
 - 04/2008 đến 08/2008: Trưởng ban Dự án chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long.
 - 08/2008 đến 02/2009: Phó Giám đốc chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Kim Long.
 - 03/2009 đến 06/2011: Thành viên HĐQT, Giám đốc chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Kim Long
 - 07/2011 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm

Ngày 01/07/2011 Ông Phạm Vĩnh Thành chính thức được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty thay thế ông Phạm Tấn Huy Bằng.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

4.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Trong năm 2011, do những khó khăn trong hoạt động kinh doanh, Công ty chủ trương không mở rộng quy mô nhân sự mà tập trung vào công tác đào tạo nội bộ, nâng cao chất lượng nhân sự hiện có. Với chính sách khuyến khích những người có tâm huyết, gắn bó lâu dài với Công ty đồng thời tạo môi trường làm việc hòa đồng, thân thiện giúp số lượng CBCNV trong Công ty được duy trì ổn định, có chất lượng tốt, tinh thần làm việc cao, đảm bảo bộ máy hoạt động gọn nhẹ và hiệu quả.

Tổng số CBCNV của Công ty tại thời điểm cuối năm 2011 là 98 người, trong đó 44 người

đã có chứng chỉ hành nghề. Phần lớn các CBCNV trong các phòng nghiệp vụ của Công ty đều có chứng chỉ hành nghề

4.2. Chính sách đối với người lao động

Chính sách lương, thưởng, phụ cấp cho người lao động

Quy chế tiền lương số 02/2006/QĐ-HĐQT tháng 09/2006 được phê duyệt bởi HĐQT hoàn toàn phù hợp với Luật lao động và được xây dựng trên cơ sở minh bạch, công bằng với mục tiêu khuyến khích người lao động không ngừng nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

$$\text{Thu nhập của người lao động} = \text{Lương cơ bản} + \text{Lương kinh doanh} + \text{phụ cấp}$$

Trong đó:

- Lương cơ bản được xác định dựa trên trình độ học vấn, chuyên ngành liên quan tới chuyên môn và kinh nghiệm làm việc thực tế;
- Lương kinh doanh được xác định dựa trên tính chất, khối lượng công việc mà người lao động đó đảm nhiệm, sự phấn đấu của mỗi người lao động và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Điều này được đánh giá qua một số tiêu chí: Sự tuân thủ các quy định của Công ty, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, chất lượng công việc, tiến độ và khối lượng công việc...
- Phụ cấp bao gồm phụ cấp ăn trưa, phụ cấp biệt phái, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại.

Chế độ thu hút và đào tạo nhân sự

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tài chính, KLS nhận thức được tầm quan trọng của chất lượng nguồn nhân lực. Vì vậy, Công ty đã từng bước xây dựng chính sách thu hút người tài cũng như các hoạt động đào tạo cho toàn thể nhân viên.

Về chế độ tuyển dụng, thu hút nguồn nhân lực:

Quy trình tuyển dụng của KLS được xây dựng chặt chẽ và khoa học mang tính công bằng và minh bạch cho mỗi ứng cử viên. Bên cạnh việc đăng tải thông tin tuyển dụng rộng rãi trên các phương tiện báo chí, website, KLS còn có sự hợp tác chặt chẽ với các trường Đại học trong nước cũng như Hội sinh viên Việt Nam ở nước ngoài. Nhờ vậy, KLS có nhiều cơ hội tiếp cận và thu hút được đội ngũ nhân viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm.

Về chính sách đào tạo:

Hoạt động đào tạo được đặc biệt coi trọng trong môi trường làm việc của KLS. Cùng với việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ (*quản lý danh mục đầu tư, định giá bất động sản, tìm hiểu TTCK các nước trong khu vực, IT, ...*), hình thức đào tạo theo công việc thực tế được đẩy mạnh để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của từng phòng

ban, cụ thể bao gồm các kỹ năng sau:

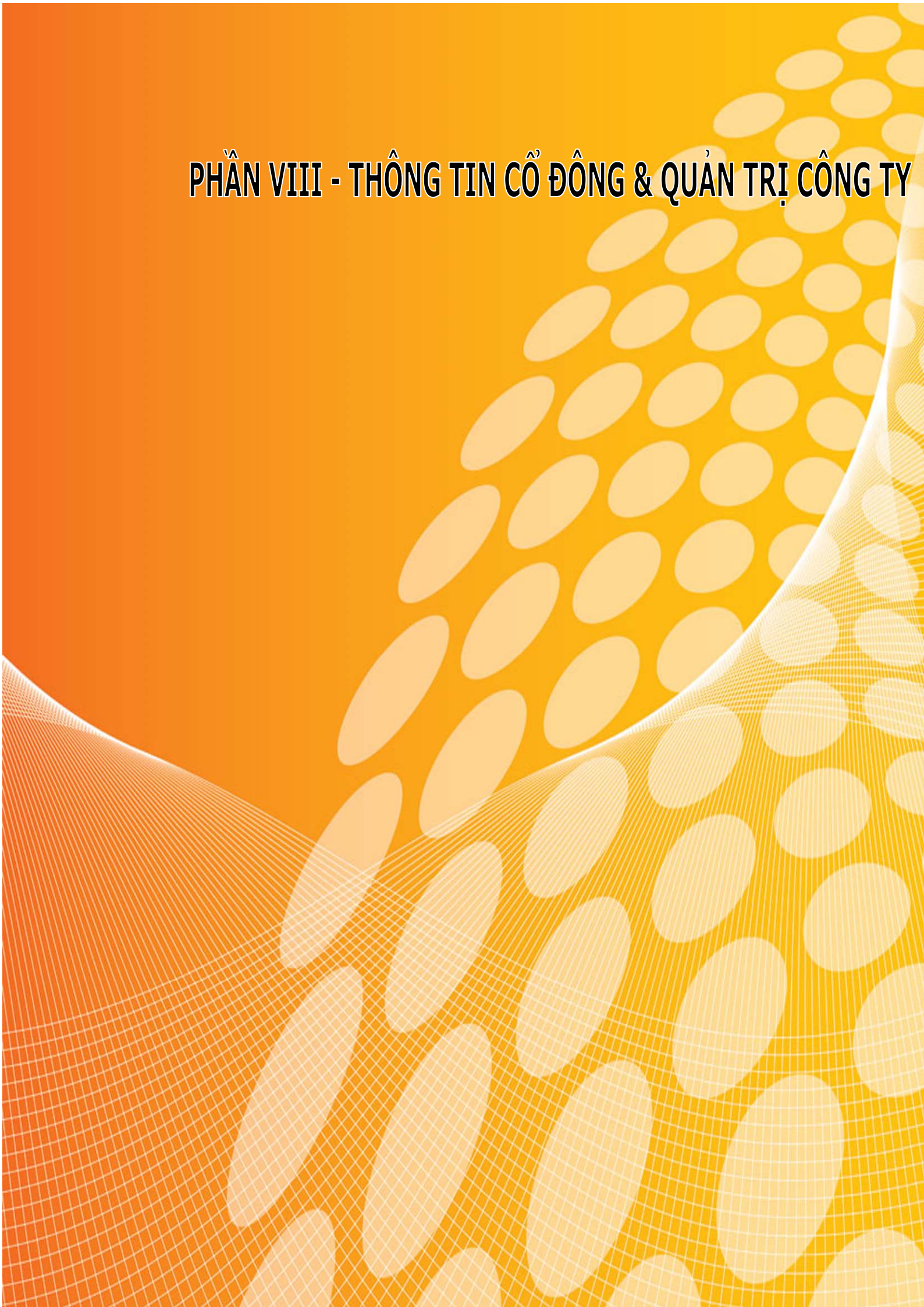
- Kỹ năng giao tiếp với khách hàng;
- Kỹ năng thuyết trình;
- Kỹ năng chăm sóc khách hàng;
- Phương pháp phân tích và nhận định thị trường.

Nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với Công ty, KLS rất chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện. Bên cạnh việc áp dụng các quy định lao động một cách nghiêm túc, KLS còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể nhân viên trong công ty. Các buổi tham quan nghỉ mát, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên và gia đình vào các dịp lễ, tết được tổ chức đều đặn. Ngoài ra, giữa ban lãnh đạo Công ty và nhân viên có sự tiếp xúc và trao đổi cởi mở, chặt chẽ. Điều này hỗ trợ Công ty trong việc tìm hiểu và nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của người lao động, qua đó tạo ra được sự ổn định về mặt nhân sự của KLS.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng

Tương tự mục V.3

PHẦN VIII - THÔNG TIN CỔ ĐÔNG & QUẢN TRỊ CÔNG TY



1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát:

Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị

01.	Ông	Hà Hoài Nam	-	Chủ tịch Hội đồng quản trị
02.	Ông	Phạm Tấn Huy Bằng	-	Thành viên Hội đồng quản trị
03.	Ông	Phạm Vĩnh Thành	-	Thành viên Hội đồng quản trị
04.	Ông	Bùi Chiến Phong	-	Thành viên Hội đồng quản trị
05.	Ông	Trần Văn Trọng	-	Thành viên Hội đồng quản trị

Cơ cấu của HĐQT Công ty bao gồm: 02 thành viên điều hành, 03 thành viên độc lập không điều hành.

Danh sách Thành viên Ban kiểm soát

01.	Ông	Đặng Ngọc Khang	-	Trưởng Ban kiểm soát
02.	Bà	Lê Thị Thanh Nhân	-	Thành viên Ban kiểm soát
03.	Bà	Trương Phương Loan	-	Thành viên Ban kiểm soát

Cơ cấu của Ban kiểm soát Công ty bao gồm: 01 thành viên không điều hành và 02 thành viên độc lập.

1.2. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2011, các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức thường xuyên để cập nhật, nhận định tình hình và đưa ra phương hướng chỉ đạo đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc vận hành Công ty.

Với tư cách đại diện cho các cổ đông, tôn chỉ tối cao trong các hoạt động của HĐQT là vì quyền lợi hợp pháp và chính đáng của cổ đông - những người chủ thực sự của Công ty. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm đã luôn luôn bám sát thực tiễn của thị trường để đưa ra những định hướng phù hợp cho chiến lược kinh doanh của Công ty.

Cùng với việc chỉ đạo triển khai các hoạt động nghiệp vụ, trong năm 2011, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty nhằm đảm bảo năng lực cho sự phát triển lâu dài. Sự lớn mạnh về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực là một trong những lợi thế cạnh tranh quan trọng của KLS. Hệ thống thông tin nội bộ, kiểm soát nội bộ và các đầu mối liên kết trong công ty đã được thiết lập đầy đủ, khoa học, đảm bảo tính độc lập, hỗ trợ, liên kết, và ổn định trong hoạt động. Nét đặc thù về văn hóa doanh nghiệp mang tính đoàn kết, sáng tạo, trung thực và cẩn trọng đã được định hình và phát huy tác dụng. Các yếu tố trên kết hợp với chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài đã giúp KLS có

được một đội ngũ cán bộ lãnh đạo cao cấp giàu kinh nghiệm, giỏi chuyên môn, tràn đầy nhiệt huyết và gắn bó.

1.3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

03 thành viên HĐQT độc lập không điều hành của Công ty luôn nỗ lực tìm kiếm các cơ hội kinh doanh mới cho Công ty, đóng góp trí tuệ vào các quyết định của HĐQT về chiến lược, định hướng phát triển của Công ty.

1.4. Hoạt động của Ban kiểm soát

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, trong năm 2011, Ban kiểm soát của KLS đã tập trung thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Kiểm soát báo cáo tài chính: kiểm tra các báo cáo tài chính hằng quý và báo cáo tài chính năm 2011 về các số liệu tài chính cũng như thời gian hoàn thành việc lập báo cáo;
- Kiểm soát hoạt động: thực hiện việc kiểm tra, đánh giá các quy trình làm việc của các bộ phận và việc tuân thủ quy trình.

Trong năm 2011, Ban Kiểm soát đã làm việc với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về các mặt hoạt động của Công ty. Thông qua hoạt động kiểm soát trong năm tài chính 2011, Ban kiểm soát đánh giá rằng hoạt động của Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm Lưu ký chứng khoán và các quy trình nội bộ liên quan. Ban Kiểm soát nhất trí với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về hoạt động điều hành kinh doanh của Công ty.

1.5. Hoạt động Kiểm soát nội bộ

Công tác kiểm tra giám sát nội bộ của KLS được thực hiện dựa trên nguyên tắc tuân thủ các quy trình, nghiệp vụ mà KLS đã ban hành cũng như tuân thủ các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp quy liên quan. Trong năm 2011, Ban kiểm sát nội bộ của Công ty đã thực hiện công tác giám sát thường xuyên, định kỳ 2 lần/năm và giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của các phòng ban trong công ty để đảm bảo quy trình, nghiệp vụ luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

1.6. Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có

1.7. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

HĐQT Công ty luôn nỗ lực tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc thường xuyên chủ động tham gia các chương trình đào tạo, các lớp tập huấn về quản trị Công ty để nâng cao năng lực quản trị. Công tác báo cáo định kỳ, cập nhật thông tin giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện nghiêm túc, kịp thời đảm bảo khả năng đưa ra các quyết định quản trị công ty nhanh chóng, phù hợp.

1.8. Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

1.9. Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT đã luôn chú trọng tới trách nhiệm của mình đối với hoạt động quản trị Công ty, kịp thời đánh giá và phê chuẩn các kiến nghị, đề xuất của Tổng giám đốc trong quá trình vận hành. Ý thức trách nhiệm cũng được nâng cao khi tất cả các thành viên đều đã tham gia nghiêm túc các khóa học dành cho HĐQT công ty niêm yết do Trung tâm đào tạo chứng khoán tổ chức và tất cả các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đều đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

1.10. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Tại 01/01/2011		Hiện nay (*)		Tăng (giảm) trong năm	
		Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hà Hoài Nam	17.707.680	8,74	17.707.680	8,74	0	0,00
2	Phạm Tấn Huy Bằng	9.781.600	4,83	9.781.600	4,83	0	0,00
3	Phạm Vĩnh Thành	540.000	0,27	540.000	0,27	0	0,00
4	Bùi Chiến Phong	522.720	0,26	522.720	0,26	0	0,00
5	Trần Văn Trọng	810.000	0,40	810.000	0,40	0	0,00

(*) Theo Danh sách cổ đông tại ngày 14/03/2012

1.11. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: không có giao dịch

1.12. Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có

2. Các dữ liệu thông kê về cổ đông góp vốn

2.1. Cổ đông Nhà nước: Không có

2.2. Cổ đông góp vốn sáng lập: Các cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phần theo quy định của pháp luật

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hà Hoài Nam	P1-Đ1-222A, Đội Cấn, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	17.707.680	8,74
2	Phạm Tấn Huy Bằng	Số 299 Kim Mã, phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	9.781.600	4,83
3	Phạm Quang Minh	Lô số 26, tập thể Ngân hàng, Hồ Kê Khế, phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội	5.355.900	2,64

2.3. Cổ đông lớn

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Hà Hoài Nam	P1-Đ1-222A, Đội Cấn, phường Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội	17.707.680	8,74
2	Market Vectors ETF Trust - Market Vectors - Vietnameft	99 Park Avenue, 8TH F1 NewYork - NY 10016 U.S.A	11.492.500	5,68

(*) Theo Danh sách cổ đông tại ngày 14/03/2012

2.4. Cổ đông nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông góp vốn nước ngoài

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổ chức	17	25.306.105	12,50
2	Cá nhân	98	1.928.833	0,95
	Tổng cộng	115	27.234.938	13,45

(*) Theo Danh sách cổ đông tại ngày 14/03/2012

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (*)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Market Vectors ETF Trust - Market Vectors - Vietnameft	99 Park Avenue, 8TH F1 NewYork - NY 10016 U.S.A	11.492.500	5,68

(*) Theo Danh sách cổ đông tại ngày 14/03/2012

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HNX
- HĐQT, BKS, BTGD
- Website CBTT
- Lưu PR, TV.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HÀ HOÀI NAM



